

Số: 1521/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 07 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông Hoàng Phước Toàn
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Xét đơn khiếu nại đề ngày 21/02/2021 của ông Hoàng Phước Toàn; địa chỉ: Ấp 6, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

I. Nội dung khiếu nại

Theo nội dung đơn khiếu nại đề ngày 21/02/2021 và kết quả làm việc của Thanh tra tỉnh tại Biên bản ngày 11/3/2021, thể hiện:

Ông Hoàng Phước Toàn không đồng ý Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND huyện Xuân Lộc về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông đối với Quyết định số 5577/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 của UBND huyện Xuân Lộc phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ do thu hồi đất để thực hiện Dự án cao tốc Phan Thiết - Dầu Giây. Ông Toàn tiếp tục khiếu nại lên Chủ tịch UBND tỉnh với nội dung:

- Không đồng ý bồi thường đất nông nghiệp với giá 1.037.000 đồng/m²; yêu cầu bồi thường với giá 3.111.000 đồng/m².

- Không đồng ý bồi thường 123,75m² nhà với đơn giá 3.490.000 đồng/m²; yêu cầu bồi thường với giá 6.980.000 đồng/m².

- Không đồng ý mức bồi thường chi phí di chuyển 6.000.000 đồng/hộ, yêu cầu bồi thường chi phí di chuyển với mức là 16.000.000 đồng.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của người giải quyết khiếu nại lần đầu

Ngày 05/02/2021, Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc ban hành Quyết định số 615/QĐ-UBND giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của ông Hoàng Phước Toàn về yêu cầu bồi thường đất với giá 3.111.000 đồng/m², bồi thường

nhà với giá 6.980.000 đồng/m², bồi thường chi phí di chuyển với mức 16.000.000 đồng/hộ.

III. Kết quả xác minh nội dung khiếu nại

Theo Báo cáo số 52/BC-TT ngày 25/3/2021 của Thanh tra tỉnh về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà ông Hoàng Phước Toàn và Báo cáo số 746/BC-TT ngày 26/4/2021 về kết quả đối thoại của Thanh tra tỉnh, thể hiện:

Dự án đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2017 – 2020 đã được Quốc hội quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 22/11/2017, được Chính phủ thông qua việc triển khai Dự án tại Nghị quyết số 20/NQ-CP ngày 28/3/2018 và Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung chính sách về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại Văn bản số 881/TTg-CN ngày 12/7/2018; Bộ Giao thông Vận tải phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án thành phần tại Quyết định 2229/QĐ-BGTVT ngày 17/10/2018.

Ngày 26/10/2020, UBND huyện Xuân Lộc ban hành Quyết định số 5624/QĐ-UBND thu hồi tổng diện tích 1.957,9m² đất, gồm: 318,1m² đất nông nghiệp thuộc một phần thửa đất số 70, tờ bản đồ địa chính số 57 xã Xuân Tâm và 1.639,8m² đất thuộc thửa đất số 21 (trong đó có: 300m² đất ở và 1.339,8m² đất nông nghiệp), tờ bản đồ địa chính số 46 mới xã Xuân Tâm; đồng thời ban hành Quyết định số 5577/QĐ-UBND phê duyệt kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Hoàng Phước Toàn, trong đó bồi thường diện tích 1.657,9m² đất nông nghiệp (318,1m² + 1.339,8m²) vị trí 1 với giá 1.037.000 đồng/m², bồi thường diện tích 300m² đất ở với giá 4.827.000đồng/m²; bồi thường 123,75m² nhà ở giá 3.490.000 đồng/m²; bồi thường chi phí di chuyển 6.000.000 đồng.

Không đồng ý với quyết định bồi thường nêu trên; ông Hoàng Phước Toàn có đơn đề ngày 24/12/2020 gửi UBND huyện Xuân Lộc khiếu nại yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp với giá 3.111.000 đồng/m², bồi thường nhà với giá 6.980.000 đồng/m², bồi thường chi phí di chuyển với mức 16.000.000 đồng/hộ. Ngày 05/02/2021, Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc ban hành Quyết định số 615/QĐ-UBND giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của ông Hoàng Phước Toàn về giá bồi thường đất, giá bồi thường nhà, về mức bồi thường chi phí di chuyển. Không đồng ý quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của UBND huyện Xuân Lộc, ông Toàn tiếp tục có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh với nội dung nêu ở Mục I trên.

- Đối với nội dung yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp thu hồi với giá 3.111.000 đồng/m²:

Theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất ngày 22/7/2020 và ngày 22/8/2020 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai; Giấy xác nhận nguồn gốc đất, nhà, vật kiến trúc ngày 12/3/2020 và ngày 21/3/2020 của UBND xã Xuân Tâm; Biên bản kiểm đếm về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản gắn liền với đất ngày 07/01/2020 và ngày 02/3/2020 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Xuân Lộc, thể hiện: Tổng diện tích đất thu hồi để thực hiện Dự án của hộ ông Hoàng Phước Toàn là

1.957,9m², gồm: 300m² đất ở và 1.657,9m² đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, vị trí 1, đã được UBND huyện Xuân Lộc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013, tại khoản 2, Điều 74 quy định: “Việc bồi thường được thực hiện... bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”; tại điểm d Khoản 4 Điều 114, quy định: “Giá đất cụ thể được sử dụng để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất”; tại khoản 1, Điều 15 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định giá đất cụ thể: “Căn cứ nguyên tắc định giá đất quy định tại Điều 112 của Luật Đất đai, phương pháp định giá đất quy định tại các Khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 4 của Nghị định này và kết quả tổng hợp, phân tích thông tin về thửa đất, giá đất thị trường, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể”, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án, theo đó giá đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm, vị trí 1 (đường Nhóm I) xã Xuân Tâm có giá là 1.037.000 đồng/m².

Căn cứ giá đất cụ thể đã được UBND tỉnh phê duyệt, UBND huyện Xuân Lộc ban hành Quyết định số 5577/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 phê duyệt kinh phí bồi thường cho hộ ông Hoàng Phước Toàn diện tích 1.657,9m² đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, vị trí 1 (đường nhóm I) xã Xuân Tâm với đơn giá 1.037.000 đồng/m² là đúng quy định pháp luật.

- Đối với nội dung yêu cầu bồi thường diện tích 123,75m² nhà ở với giá 6.980.000 đồng/m².

Theo Biên bản kiểm đếm về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản gắn liền với đất ngày 07/01/2020 và ngày 02/3/2020 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Xuân Lộc, thể hiện: Trên đất thu hồi có nhà ở diện tích 123,75m² (được xác định phải thẩm định giá để bồi thường) có kết cấu mái tôn có ô văng bê tông, khung cột gạch chịu lực có cột bê tông cốt thép, tường xây gạch sơn nước, ốp gạch men, có ốp đá hoa cương một phần bên ngoài, cửa gỗ, trần thạch cao, tôn lạnh, nền gạch ceramic.

Căn cứ khoản 1, Điều 89 Luật Đất đai năm 2013 về bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất, quy định: “Đối với nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân... khi Nhà nước thu hồi đất phải tháo dỡ toàn bộ hoặc một phần mà phần còn lại không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của pháp luật thì chủ sở hữu nhà ở, công trình đó được bồi thường bằng giá trị xây dựng mới của nhà ở, công trình có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương” và điểm a, khoản 2, Điều 2 Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh, quy định: “Xử lý giá bồi thường, hỗ trợ đối với các tài sản, vật kiến trúc, cây trồng không có trong danh mục tại Phụ lục I, II, III của Quy định này: ... Tổ chức làm nhiệm vụ

bồi thường, giải phóng mặt bằng cấp huyện phối hợp với chủ dự án thuê tổ chức tư vấn có chức năng để xác định giá làm cơ sở để Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng cấp huyện lập phương án giá trình Sở Tài chính để chủ trì phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt mức giá bồi thường, hỗ trợ cho từng tài sản cụ thể”.

Do diện tích 123,75m² nhà ở của hộ ông Hoàng Phước Toàn sử dụng không có trong danh mục tại Phụ lục I, II, III của Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh, nên Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Xuân Lộc đã thuê Công ty Cổ phần thẩm định giá Đồng Nai xác định giá tài sản nêu trên của hộ ông Toàn.

Ngày 29/5/2020, Công ty Cổ phần thẩm định giá Đồng Nai có Chứng thư thẩm định giá số 1324/1/TĐG-CT, theo đó 123,75m² nhà ở của hộ ông Toàn được thẩm định với giá 3.490.000 đồng/m². Ngày 24/7/2020, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 8661/UBND-KTNS phê duyệt giá trị tài sản không nằm trong danh mục để bồi thường, hỗ trợ cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đường cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, trong đó phê duyệt giá trị tài sản nhà ở để bồi thường cho hộ ông Toàn với giá là 3.490.000 đồng/m².

Căn cứ giá trị tài sản nhà ở của hộ ông Toàn được Công ty Cổ phần thẩm định giá Đồng Nai thẩm định giá và được UBND tỉnh phê duyệt, UBND huyện Xuân Lộc ban hành Quyết định số 5577/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 phê duyệt bồi thường 123,75m² nhà ở cho hộ ông Hoàng Phước Toàn với đơn giá 3.490.000 đồng/m² là đúng quy định.

- Đối với nội dung yêu cầu bồi thường chi phí di chuyển là 16.000.000 đồng:

Căn cứ Điều 91 Luật Đất đai năm 2013 về bồi thường chi phí di chuyển khi Nhà nước thu hồi đất, quy định: “1. Khi Nhà nước thu hồi đất mà phải di chuyển tài sản thì được Nhà nước bồi thường chi phí để tháo dỡ, di chuyển, lắp đặt; trường hợp phải di chuyển hệ thống máy móc, dây chuyền sản xuất còn được bồi thường đối với thiệt hại khi tháo dỡ, vận chuyển, lắp đặt. 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định mức bồi thường tại khoản 1 Điều này”; điểm a, khoản 1, Điều 13 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của UBND tỉnh, quy định: “Đối với hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất mà phải di chuyển chỗ ở thì được bồi thường chi phí di chuyển trong phạm vi địa giới hành chính cấp huyện với mức bồi thường là 6.000.000 đồng/hộ”; UBND huyện Xuân Lộc tính toán bồi thường chi phí di chuyển với mức 6.000.000 đồng cho hộ ông Hoàng Phước Toàn là đúng quy định.

IV. Kết quả đối thoại

Căn cứ kết quả đối thoại với ông Hoàng Phước Toàn vào ngày 15/4/2021, thể hiện:

- Ông Hoàng Phước Toàn trình bày:

+ Không đồng ý bồi thường đất nông nghiệp thu hồi với giá 1.037.000 đồng/m², yêu cầu bồi thường với giá 3.111.000 đồng/m².

+ Không đồng ý bồi thường 123,75m² nhà với đơn giá 3.490.000 đồng/m², yêu cầu bồi thường với giá 6.980.000 đồng/m².

+ Không đồng ý mức bồi thường chi phí di chuyển 6.000.000 đồng/hộ, yêu cầu bồi thường chi phí di chuyển là 16.000.000 đồng.

- Sau khi nghe ý kiến trình bày của công dân, nghe ý kiến trao đổi của đại diện lãnh đạo các cơ quan liên quan tham dự buổi đối thoại và xem xét hồ sơ, tài liệu liên quan, Chánh Thanh tra tỉnh Nguyễn Ngọc Thắng (người được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền đối thoại) - Chủ trì có ý kiến:

+ Về bồi thường đất: Diện tích 1.957,9m² đất nông nghiệp trồng cây lâu năm thu hồi của hộ ông Hoàng Phước Toàn để thực hiện Dự án thuộc vị trí 1 (đường Nhóm I) xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc. Căn cứ khoản 2, Điều 74; điểm đ, khoản 4, Điều 114 Luật Đất đai năm 2013; khoản 1, Điều 15 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định giá đất cụ thể; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án, theo đó đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm, vị trí 1 (đường nhóm I) xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc có giá là 1.037.000 đồng/m². UBND huyện Xuân Lộc tính toán bồi thường đất nông nghiệp, vị trí 1 đơn giá 1.037.000 đồng/m² cho hộ ông Toàn là đúng quy định của pháp luật.

+ Về bồi thường nhà: Căn cứ khoản 1, Điều 89 Luật Đất đai năm 2013; điểm a, khoản 2, Điều 2 Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 và Văn bản số 8661/UBND-KTNS ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt giá trị tài sản không nằm trong danh mục để bồi thường, hỗ trợ. UBND huyện Xuân Lộc tính toán, bồi thường 123,75m² nhà ở với đơn giá 3.490.000 đồng/m² cho hộ ông Hoàng Phước Toàn là đúng quy định.

+ Về bồi thường chi phí di chuyển: Căn cứ Điều 91 Luật Đất đai năm 2013; điểm a, khoản 1, Điều 13 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của UBND tỉnh; UBND huyện Xuân Lộc bồi thường chi phí di chuyển cho hộ ông Toàn với mức 6.000.000 đồng/hộ là đúng quy định.

+ Thống nhất với kết quả xác minh và kết luận của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 52/BC-TT ngày 17/9/2021 về nội dung khiếu nại của ông Hoàng Phước Toàn là không có cơ sở xem xét.

V. Kết luận

- Đối với nội dung yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp thu hồi với giá 3.111.000 đồng/m²:

Theo Hồ sơ kỹ thuật thửa đất ngày 22/7/2020 và ngày 22/8/2020 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai; Giấy xác nhận nguồn gốc đất, nhà, vật kiến trúc ngày 12/3/2020 và ngày 21/3/2020 của UBND xã Xuân Tâm; Biên bản kiểm đếm về đất đai, thống kê nhà ở, tài sản gắn liền với đất ngày 07/01/2020 và ngày 02/3/2020 của Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Xuân Lộc, thể hiện: Diện tích đất nông nghiệp thu hồi để thực hiện Dự án của hộ ông Hoàng Phước Toàn là 1.957,9m² thuộc vị trí 1 (đường nhóm I) xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc.

Căn cứ khoản 2, Điều 74; điểm đ, khoản 4, Điều 114 Luật Đất đai năm 2013; khoản 1, Điều 15 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định giá đất cụ thể; UBND tỉnh ban hành Quyết định số 886/QĐ-UBND ngày 25/3/2020 về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án, theo đó đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm, vị trí 1 (đường nhóm I) xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc có đơn giá là 1.037.000 đồng/m².

UBND huyện Xuân Lộc ban hành Quyết định số 5577/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 phê duyệt kinh phí bồi thường cho hộ ông Hoàng Phước Toàn diện tích 1.657,9m² đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, vị trí 1 (đường nhóm I) xã Xuân Tâm với giá 1.037.000 đồng/m² là đúng quy định.

Việc ông Toàn khiếu nại yêu cầu bồi thường đất nông nghiệp thu hồi với giá 3.111.000 đồng/m² là không có cơ sở xem xét giải quyết.

- Đối với nội dung yêu cầu bồi thường diện tích 123,75m² nhà ở với giá 6.980.000 đồng/m².

Căn cứ khoản 1, Điều 89 Luật Đất đai năm 2013 về bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất và căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 2 Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh; do diện tích 123,75m² nhà ở của ông Hoàng Phước Toàn sử dụng không có trong danh mục tại Phụ lục I, II, III của Quy định về giá bồi thường, hỗ trợ tài sản khi Nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 11/2019/QĐ-UBND ngày 15/3/2019 của UBND tỉnh, nên Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Xuân Lộc đã thuê Công ty Cổ phần thẩm định giá Đồng Nai xác định giá tài sản nêu trên của ông Toàn.

Ngày 29/5/2020, Công ty Cổ phần thẩm định giá Đồng Nai có Chứng thư thẩm định giá số 1324/1/TĐG-CT, theo đó 123,75m² nhà ở của hộ ông Toàn được thẩm định với giá 3.490.000 đồng/m². Ngày 24/7/2020, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 8661/UBND-KTNS phê duyệt giá trị tài sản không nằm trong danh mục để bồi thường, hỗ trợ cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đường cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía Đông giai đoạn 2017-2020, trong đó phê duyệt giá trị tài sản nhà ở để bồi thường cho hộ ông Toàn với giá là 3.490.000 đồng/m².

Căn cứ giá trị tài sản nhà ở của hộ ông Toàn được Công ty Cổ phần thẩm định giá Đồng Nai thẩm định giá và được UBND tỉnh phê duyệt, UBND huyện

Xuân Lộc ban hành Quyết định số 5577/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 phê duyệt bồi thường 123,75m² nhà ở cho hộ ông Hoàng Phước Toàn với đơn giá 3.490.000 đồng/m² là đúng quy định.

Việc ông Toàn khiếu nại yêu cầu bồi thường 123,75m² nhà ở với giá 6.980.000 đồng/m² là không có cơ sở xem xét giải quyết.

- Đối với nội dung yêu cầu bồi thường chi phí di chuyển 16.000.000 đồng:

Căn cứ Điều 91 Luật Đất đai năm 2013; điểm a, khoản 1, Điều 13 Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/02/2018 của UBND tỉnh; UBND huyện Xuân Lộc bồi thường chi phí di chuyển cho hộ ông Toàn với mức 6.000.000 đồng/hộ là đúng quy định.

Việc ông Hoàng Phước Toàn khiếu nại yêu cầu bồi thường chi phí di chuyển với mức 16.000.000 đồng là không có cơ sở xem xét giải quyết.

* Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc ban hành Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 giải quyết không công nhận nội dung khiếu nại của ông Hoàng Phước Toàn về giá bồi thường đất, giá bồi thường nhà, mức bồi thường chi phí di chuyển, là đúng quy định của pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1:

a) Không công nhận nội dung đơn khiếu nại đề ngày 21/02/2021 của ông Hoàng Phước Toàn.

b) Công nhận và giữ nguyên nội dung Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 615/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND huyện Xuân Lộc, là đúng quy định của pháp luật.

c) Yêu cầu ông Hoàng Phước Toàn, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện quyết định hành chính của UBND huyện Xuân Lộc (Quyết định số 5577/QĐ-UBND ngày 26/10/2020 phê duyệt kinh phí bồi thường cho hộ ông Hoàng Phước Toàn về giá bồi thường 1.957,9m² đất nông nghiệp, giá bồi thường 123,75m² nhà ở và mức bồi thường chi phí di chuyển).

Điều 2. Giao trách nhiệm cho UBND huyện Xuân Lộc công bố quyết định này đến ông Hoàng Phước Toàn biết, UBND huyện Xuân Lộc báo cáo kết quả thực hiện xong nhiệm vụ lên UBND tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh trước ngày 25/5/2021 (báo cáo gửi kèm theo biên bản giao nhận Quyết định);

Quyết định này đồng thời được niêm yết công khai tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh theo quy định tại Điều 41 Luật Khiếu nại năm 2011 và thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh.



Điều 3. Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai có hiệu lực pháp luật sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành. Trường hợp không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại thì ông Hoàng Phước Toàn có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Xuân Lộc, Chủ tịch UBND xã Xuân Tâm, ông Hoàng Phước Toàn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./. *Wen*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Trụ sở TCD Trung ương (tại Hà Nội + TP. HCM);
 - Cục III - Thanh tra Chính phủ;
 - TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
 - Đoàn ĐBQH tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Chánh, Phó Văn phòng KTN;
 - UBND huyện Xuân Lộc (công bố, giao Quyết định đến công dân);
 - Trưởng, Phó Ban TCD tỉnh;
 - Cổng Thông tin điện tử;
 - Lưu: VT, BTCD.
- Ngavt.2021.DA

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Thái Bảo

Thái Bảo